

Quận 10, ngày 10 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ MÔN NGỮ VĂN - KHỐI 6

- Căn cứ theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/07/2021 Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.
- Căn cứ Công văn 3175/BGDĐT ngày 21/07/2022 Về việc hướng dẫn phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.
- Căn cứ vào Kết quả cần đạt trong Chương trình 2018 của Bộ giáo dục và Yêu cầu cần đạt trong sách giáo khoa, sách giáo viên Ngữ văn 7 (Bộ Chân trời sáng tạo).
- Căn cứ kế hoạch năm học 2023 – 2024 của trường THCS-THPT Diên Hồng; bộ môn Ngữ văn xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá năm học 2023 – 2024 cụ thể như sau:

1. Quy định chung

- Đổi mới kiểm tra đánh giá được xây dựng cụ thể, đúng quy định, thống nhất trong tổ nhóm chuyên môn.
- Hình thức kiểm tra đánh giá đa dạng, phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh
- Phân công: Khối 6 – Cô Phan Thị Ngọc Huyền

2. Quy định cụ thể

2.1 Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

STT	Chủ đề	Hoạt động	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
1	Bài 1: Lắng nghe lịch sử nước mình	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 1. - Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.	Tuần 4	Kiểm tra kỹ năng: đọc – nói – nghe – viết (ngắn) ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ “Đạt” trở lên.	- Văn đáp - Tự luận - Đánh giá qua sản phẩm: nói- viết- đọc,...
2	Bài 2: Miền cổ tích	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh.	Tuần 7	- Kiểm tra kỹ năng: đọc – nói – nghe – viết (ngắn) ở các cấp độ:	- Đánh giá quá trình làm việc (thảo

		- Kết quả bài tập ở bài 2. - Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.		+ Biết và hiểu: 70% + Vận dụng: 30% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ “Đạt” trở lên.	- luận) nhóm của học sinh. - Sản phẩm nhóm/ cá nhân của HS - Tự luận
3	Bài 3: Về đẹp quê hương	- Học sinh làm việc nhóm (4 – 5 học sinh): + Thiết kế hồ sơ đọc văn bản thơ trong bài 3 (có thể trình bày trong sổ ghi chép hoặc giấy roki, ...). + Vẽ tranh hoặc thiết kế poster giới thiệu thơ trong bài 3. - Sản phẩm cá nhân: phiếu tìm hiểu tư liệu phân tích thơ; bài viết theo quy trình,...	Tuần 11	- Kiểm tra kỹ năng đọc hiểu văn bản và từ văn bản tạo lập thành sản phẩm nhóm: + Biết và hiểu: 70% + Vận dụng 30%	Chấm điểm sản phẩm của học sinh.
4	Bài 4: Những trải nghiệm trong đời	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 4. - Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.	Tuần 13	- Kiểm tra kỹ năng: đọc – nói – nghe – viết (ngắn) ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 60% + Vận dụng: 40% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ mức độ “Đạt” trở lên.	- Đánh giá quá trình làm việc (thảo luận) nhóm của học sinh. - Sản phẩm nhóm/ cá nhân của HS - Tự luận
5		Nhật kí đọc sách - Nhóm nhật kí đọc sách (2 – 4 học sinh) - Chuẩn bị ở nhà. Báo cáo tại lớp	Tuần 21	- Đảm bảo yêu cầu về nội dung và hình thức.	Chấm điểm sản phẩm của học sinh.
6	Bài 7: Gia đình thương yêu	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 7. - Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.	Tuần 23	- Kiểm tra kỹ năng: đọc – nói – nghe – viết (ngắn) ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 60% + Vận dụng: 40% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ mức độ “Đạt” trở lên.	- Đánh giá quá trình làm việc (thảo luận) nhóm của học sinh. - Sản phẩm nhóm/ cá nhân của HS - Tự luận

7	Bài 8: Những góc nhìn cuộc sống	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 8. - Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.	Tuần 28	- Kiểm tra kỹ năng: đọc – nói – nghe – viết (ngắn) ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 60% + Vận dụng: 40% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ mức độ “Đạt” trở lên.	- Đánh giá quá trình làm việc (thảo luận) nhóm của học sinh. - Sản phẩm nhóm/ cá nhân của HS - Tự luận
8	Bài 9: Nuôi dưỡng tâm hồn	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 9. - Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.	Tuần 31	- Kiểm tra kỹ năng: đọc – nói – nghe – viết (ngắn) ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 60% + Vận dụng: 40% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ mức độ “Đạt” trở lên.	- Đánh giá quá trình làm việc (thảo luận) nhóm của học sinh. - Sản phẩm nhóm/ cá nhân của HS - Tự luận

2.2 Kiểm tra đánh giá giữa kì

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
90 phút (HKI)	- Đọc - hiểu văn bản (ngữ liệu lấy ngoài SGK): 6 điểm - Viết bài văn tự sự: 4 điểm	Chủ đề 1-2 - Nhận biết được một số yếu tố của truyền thuyết, truyện cổ tích.(nhân vật, cốt truyện,...) - Nhận biết được nhân vật, các chi tiết tiêu biểu trong tính cách của tác phẩm và tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ của văn bản. - Phân biệt được từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); nhận biết nghĩa của một số thành ngữ thông dụng trong văn bản. - Nhận biết được đặc điểm, chức năng của trạng ngữ, biết cách sử dụng trạng ngữ để liên kết - Viết được bài văn kể lại truyện cổ tích hoặc truyền thuyết bằng lời văn của mình.	Tự luận	30% nhận biết 40% thông hiểu 30% vận dụng

90 phút (HKII)	- Đọc - hiểu văn bản (ngữ liệu lấy ngoài SGK): 6 điểm - Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ: 4 điểm	Chủ đề 6-7 - Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật trong truyện; nêu được ấn tượng chung về văn bản; nhận biết được đề tài, chủ đề câu chuyện, nhân vật, các chi tiết tiêu biểu trong tính chính thể của tác phẩm. - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử gợi ra từ văn bản. - Nhận biết được nghĩa văn cảnh của một từ ngữ khi được đặt trong ngoặc kép; chỉ ra được những đặc điểm, chức năng cơ bản của đoạn văn và văn bản - Nhận biết và bước đầu nhận xét được một số nét độc đáo của bài thơ, nêu được tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ thơ. - Nhận biết được từ đa nghĩa và từ đồng âm; phân tích được tác dụng của chúng. - Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ.	Tự luận	30% nhận biết 40% thông hiểu 30% vận dụng
-------------------	---	--	----------------	---

2.3 Kiểm tra đánh giá cuối kì:

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
90 phút (HKI)	- Đọc - hiểu văn bản (ngữ liệu lấy ngoài SGK): 6 điểm - Viết bài văn tự sự bài văn kể về một trải nghiệm của bản thân: 4 điểm	Nội dung theo sự thống nhất của phòng giáo dục Dự kiến: Chủ đề 1, 2, 3, 4 - Nhận biết được một số yếu tố của truyền thuyết, truyện cổ tích. - Nhận biết được nhân vật, các chi tiết tiêu biểu trong tính chính thể của tác phẩm và tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ của văn bản. - Phân biệt được từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); nhận biết nghĩa của một số thành ngữ thông dụng trong văn bản. - Nhận biết được đặc điểm, chức năng của trạng ngữ, biết cách sử dụng trạng ngữ để liên kết - Viết được bài văn kể lại truyện cổ tích hoặc truyền thuyết bằng lời văn của mình.	Tự luận	30% nhận biết 40% thông hiểu 30% vận dụng

		- Nhận biết được các đặc điểm của thể thơ lục bát; tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản; bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ. - Nhận biết được một số yếu tố của truyện đồng thoại; người kể chuyện, ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba. - Nhận biết được tác dụng của việc mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ, biết cách mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ. - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của các nhân do văn bản đã đọc gợi ra. - Lựa chọn được từ ngữ phù hợp với việc thể hiện nghĩa của văn bản. - Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân ; kể được một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân.		
90 phút (HKII)	Đọc - hiểu văn bản (ngữ liệu lấy ngoài SGK): 6 điểm - Viết bài văn tự sự hoặc văn nghị luận: 4 điểm	Nội dung theo sự thông nhất của phòng giáo dục <u>Dự kiến: Chủ đề 6, 7, 8, 9</u> - Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật trong truyện; nêu được ấn tượng chung về văn bản; nhận biết được đề tài, chủ đề câu chuyện, nhân vật, các chi tiết tiêu biểu trong tính chính thể của tác phẩm. - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử gợi ra từ văn bản. - Nhận biết được nghĩa văn cảnh của một từ ngữ khi được đặt trong ngoặc kép; chỉ ra được những đặc điểm, chức năng cơ bản của đoạn văn và văn bản - Nhận biết và bước đầu nhận xét được một số nét độc đáo của bài thơ, nêu được tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ thơ. - Nhận biết được từ đa nghĩa và từ đồng âm; phân tích được tác dụng của chúng. - Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ.	Tự luận	30% nhận biết 40% thông hiểu 30% vận dụng

		- Nhận biết được đặc điểm nổi bật của kiểu văn bản nghị luận; các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản; chỉ ra được mối quan hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng. - Tóm tắt được các nội dung chính trong một văn bản nghị luận có nhiều đoạn; nhận ra được ý nghĩa của vấn đề đặt ra trong văn bản đối với bản thân. - Nhận biết được từ mượn, biết cách xử dụng từ mượn; nhận biết được nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và từ có yếu tố Hán Việt. - Bước đầu biết viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống. - Nhận biết được một số yếu tố của truyện. - Nhận biết được chủ đề của văn bản; tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ của văn bản; nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật, những điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản. - Nhận biết được tác dụng của lựa chọn cấu trúc câu đối với việc thể hiện ý nghĩa của văn bản.		
--	--	--	--	--

Trên đây là kế hoạch kiểm tra đánh giá năm học 2023 - 2024 của bộ môn Văn. Đề nghị các giáo viên nghiêm túc thực hiện./.



Lê Thị Mộng Thu

TỔ TRƯỞNG
 (Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Việt Đức